**TOÁN**

# Em làm được những gì ? (Tiết 3)

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Biết sắp xếp thứ tự các số. Giải quyết vấn đề đơn giản về nhiều hơn. Ôn tập tính độ dài đường gấp khúc, tính thời gian

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế***.*** Tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học.

- Phẩm chất: Trách nhiệm, chăm chỉ, yêu nước

- Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội

**II. Đồ dùng dạy học**

- GV: Hình vẽ bài 9

- HS: bảng con

**III. Các hoạt động dạy học*:***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| 1. **Khởi động ( 4’)**   **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước cho HS làm quen với bài học mới. | |
| GV cho hs so sánh số 479…379, 253…265, 300+6…306 | HS viết vào bảng con, trình bày, nhận xét |
| 1. **Thực hành luyện tập 30’**   Mục tiêu: Biết sắp xếp thứ tự các số. Giải quyết vấn đề đơn giản về nhiều hơn. Ôn tập tính độ dài đường gấp khúc. | |
| ***BT 7***  - GV cho HS nhóm đôi tìm hiểu bài và nhận biết:  + Số kẹo: Từ ít tới nhiều số: Từ bé đến lớn.  + Xác định bắt đầu từ số bé nhất và sắp xếp các số từ bé đến lớn: 495; 500; 542; 547  - GV sửa bài, mời HS các nhóm đọc kết quả và giải thích cách so sánh để sắp xếp số.  - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm HS có kết quả chính xác, giải thích đúng cách làm  ***BT8***  - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân đọc phân tích đề.  - GV yêu cầu thực hiện cá nhân giải bài toán  - GV sửa bài, mời HS trình bày bài giải và giải thích tại sai chọn phép tính đó  - GV nhận xét, tuyên dương tinh thần học tập của HS  ***BT9***  - GV yêu cầu HS tìm hiểu bài:  + Quan sát bức tranh em nhận biết điều gì?  + Bài toán yêu cầu điều gì?  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn: tìm hiểu và làm bài  + HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn  - GV sửa bài, mời các nhóm trình bày và giải thích cách làm (kết hợp với tranh vẽ)  - GV nhận xét, tuyên dương tinh thần học tập của HS | - HS thảo luận và nhận biết  - HS các nhóm đọc kết quả và giải thích  - HS lắng nghe GV nhận xét  - HS đọc đề tóm tắt và xác định việc cần làm: Giải bài toán  Tổ 1: 68 bông hoa  Tổ 2: 93 bông hoa  Tổ 2 nhiều hơn tổ 1:…. bông hoa?  - HS thực hiện cá nhân  - HS trình bày cách làm và giải thích: Chọn phép trừ vì tìm phần chênh lệch  Bài giải:  Tổ 2 được thưởng nhiều hơn tổ 1 số bông hoa là:  93 – 68 = 25 (bông hoa)  Đáp số: 25 bông hoa  - HS lắng nghe  - HS tìm hiểu:  - HS quan sát tìm hiểu:  + Con đường từ nhà bạn Sên đến nhà bà ngoại là đường gấp khúc  Sên xuất phát lúc 7 giờ thứ Bảy, ngày 19 tháng 2; Sên bò trong 24 giờ  + HS đọc yêu cầu của bài  - HS thảo luận tìm hiểu và làm bài  + Làm bài cá nhân và chia sẻ với bạn  - HS trình bày và giải thích |
| **Hoạt động nối tiếp: 3’**  GV tổ chức cho HS chơi “ĐỐ BẠN”  - GV viết số - HS phân tích thành tổng các trăm, các chục và các đơn vị  - GV: số 831 | - HS: 831 = 800 + 30 + 1  - HS thực hiện theo nhóm đôi. |

# IV/ Điều chỉnh sau bài dạy

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................